TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 277/2023/DS-ST
Ngày: 29-9-2023
V/v tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN,TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hữu Tấn

Ông Lê Thành Thật.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 302/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 474/2023/QĐST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần P.

Trụ sở: Số D (Tầng trệt, lửng 1, 2 của Tòa nhà) và số 45 đường L, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Minh T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Minh T: Bà Trần Thị Mỹ X. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh A (Theo Giấy ủy quyền số 66/2021/UQ-CT.HĐQT ngày 30/6/2021).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Mỹ X: Ông Võ Thanh Q, sinh năm 1990. (Theo Giấy ủy quyền số 02/2023/UQ-OCB ngày 27/4/2023). (Có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Mỹ H, sinh ngày 21/7/1983. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số G, tổ G, ấp B, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần P (viết tắt là Ngân hàng) do ông Võ Thanh Q đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Ngày 12/10/2022, Ngân hàng với bà H có ký Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0408/2022 với số tiền 100.000.000 đồng.

- Thời hạn vay: 03 năm

- Lãi suất cho vay: 33%/năm, lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

- Mục đích vay: tiêu dùng cá nhân

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà H rút số tiền 99.248.021 đồng và không thanh toán cho Ngân hàng. Ngân hàng nhiều lần yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng bà H cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ

Tại phiên tòa, Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu buộc bà Trần Thị Mỹ H thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 162.805.280 đồng theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi bà Trần Thị Mỹ H hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần P

- Bị đơn bà Trần Thị Mỹ H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận ý kiến về nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần P (viết tắt là Ngân hàng) do ông Trịnh Minh T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho bà Trần Thị Mỹ X. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh A (Theo Giấy ủy quyền số 66/2021/UQ-CT.HĐQT ngày 30/6/2021). Bà Trần Thị Mỹ X ủy quyền cho ông Võ Thanh Q, sinh năm 1990. (Theo Giấy ủy quyền số 02/2023/UQ-OCB ngày 27/4/2023).

Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ông Q tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[2] Ngân hàng khởi kiện bà Trần Thị Mỹ H yêu cầu trả tiền vốn vay và lãi phát sinh theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0408/2022, ngày 12/10/2022. Do đó, xác định đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản được quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn bà Trần Thị Mỹ H có nơi cư trú tại xã M, thành phố L, tỉnh An Giang. Căn cứ Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[4] Bị đơn bà Trần Thị Mỹ H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0408/2022, ngày 12/10/2022 giữa Ngân hàng và bà H được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, hình thức và nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên đây là hợp đồng hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng phù hợp quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng phía bà H đã không thực hiện nghĩa vụ trả vốn, lãi suất đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ của bên vay.

Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà H trả tổng số tiền 162.805.280 đồng (tính đến ngày 29/9/2023) là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, do bà H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phải có nghĩa vụ trả tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ với Ngân hàng là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc bà H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P tổng số tiền 162.805.280 đồng (tính đến ngày 29/9/2023). Trong đó, nợ gốc 99.248.021 đồng, lãi 35.927.218 đồng, phí 27.630.041 đồng. Đồng thời, kể từ ngày 29/9/2023 buộc bà H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bà H phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 26, 35, 39, 85, 86, 144, 147, 227, 228, 235, 271, 273, 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần P.

Buộc bà Trần Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P tổng số tiền 162.805.280 đồng. Trong đó, nợ gốc 99.248.021 đồng, lãi 35.927.218 đồng, phí 27.630.041 đồng (tính đến ngày 29/9/2023).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (29/9/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân số 0408/2022, ngày 12/10/2022. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Trần Thị Mỹ H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Mỹ H phải chịu 8.140.264 đồng *(Tám triệu, một trăm bốn mươi nghìn, hai trăm sáu mươi bốn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần P được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 3.289.768 đồng *(Ba triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm sáu mươi tám đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002081 ngày 25/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Diệu Tiên